TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 4 – HƯNG YÊN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 11/2025/QĐST-DS	*Hưng Yên*, ngày 17 tháng 9 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào các Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 09 tháng 9 năm 2025 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 46/2025/TLST-DS ngày 19 tháng 8 năm 2025;

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP Đ (S).

Địa chỉ trụ sở: A T, phường L, quận H, thành phố H (nay là: A T, phường H, thành phố Hà Nội).

Người đại diện theo pháp luật: Ông Lê Văn T - Chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị.

Người đại diện theo uỷ quyền: Ông Vũ Đình K – Chức vụ: Phó Tổng Giám đốc.

Người đại diện theo ủy quyền của ông K: Ông Dương Phan H – Giám đốc Chi nhánh S1

Người đại diện theo ủy quyền lại của ông K tham gia tố tụng: Phạm Duy V – Chuyên viên xử lý nợ S.

- Bị đơn: Phạm Duy C, sinh năm 1994, GTTT số 145536214 do Công an tỉnh H cấp ngày 12/3/2009

HKTT tại: Xóm G, thôn Đ, xã B, huyện K, tỉnh Hưng Yên (nay là: Xóm G, thôn Đ, xã M, tỉnh Hưng Yên).

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về số tiền nợ và trách nhiệm trả nợ:

Các đương sự thống nhất xác định tính đến ngày 09/9/2025, ông Phạm Duy C còn nợ Ngân hàng Thương mại cổ phần Đ (S) số tiền: **543.670.917 đồng,** trong đó bao gồm:

- Tiền gốc: 496.895.000 đồng
- Lãi trong hạn: 41.483.461 đồng
- Lãi quá hạn: 2.426.143 đồng
- Lãi chậm trả lãi: 2.866.313 đồng

2.2. Về phương án trả nợ:

Các Đương sự thống nhất phương án trả nợ như sau:

- Ông Phạm Duy C phải có trách nhiệm trả Ngân hàng TMCP Đ (S) số tiền nợ nêu trên (543.670.917 đồng) và tiền lãi phát sinh trên số dư nợ chưa thanh toán tính từ ngày 10/9/2025 cho đến khi thanh toán hết toàn bộ khoản nợ theo Hợp đồng cho vay kiêm Hợp đồng thế chấp ô tô số REF2132700179/H21-PDC ngày 23/11/2021 mà hai bên đã ký kết.

- Kể từ ngày Quyết định của Tòa án có hiệu lực thi hành, nếu ông Phạm Duy C không thực hiện nghĩa vụ thanh toán khoản nợ nêu trên thì S có quyền yêu cầu Cơ quan Thi hành án dân sự tiến hành kê biên, phát mại tài sản bảo đảm của khoản vay là 01 xe ô tô con, Nhãn hiệu TOYOTA, số loại CAMRY, biển kiểm soát 89A-286.08, số khung MR2BF3HK104017177, số máy 2AR2694561, theo Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 89 008946 do Phòng C1 – Công an tỉnh H cấp ngày 23/11/2021 cho ông Phạm Duy C để xử lý thu hồi nợ cho Ngân hàng TMCP Đ.

- Nếu số tiền thu được từ bán/xử lý tài sản bảo đảm vẫn không đủ trả nợ cho S hoặc tài sản bảo đảm không xác minh, không kê biên được để thi hành án thì ông Phạm Duy C vẫn phải tiếp tục thực hiện nghĩa vụ trả nợ cho S cho đến khi tất toán toàn bộ các khoản vay.

2.3. Về án phí: Các đương sự thỏa thuận thống nhất bị đơn là ông Phạm Duy C phải chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm là 12.873.400 đồng (Mười hai triệu tám trăm bảy mươi ba nghìn bốn trăm đồng)

Hoàn trả cho Ngân hàng TMCP Đ (S) số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 13.000.000 đồng theo biên lai thu tạm ứng án phí số 0000687 ngày 18/8/2025 của Thi hành án Dân sự tỉnh Hưng Yên.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án

hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Hưng Yên
- VKSND Khu vực 4 – Hưng Yên;
- Thi hành án dân sự tỉnh Hưng Yên
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

ĐỖ THỊ THOA